

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2017/DS-ST

Ngày: 25-9-2017

*V/v tranh chấp hợp đồng
dân sự về vay tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bé

Bà Trang Thị Cẩm Nhuận

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Nhi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 06/2016/TLST-DS, ngày 04 tháng 10 năm 2016, về “Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2017/QĐST- DS, ngày 01 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn B, sinh năm 1968; (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Thạch Thị N, sinh năm 1993; (Có mặt)

ĐKTT: Ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh T

Tạm trú: Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh T.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Thạch Thị N: Ông Lê Văn V - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/8/2016, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Lê Văn B trình bày:

Vào ngày 17/9/2014, ông có cho chị Thạch Thị N vay số tiền 20.000.000 đồng để chị N mua bán lúa, chị N có ký vào biên nhận vay tiền do ông viết. Khi vay tiền, chị N có hứa đến ngày 29/11/2014 sẽ trả vốn và lãi cho ông, nhưng khi đến hạn trả, ông có đến nhà chị N đòi nhiều lần nhưng chị N không trả.

Ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị N phải có nghĩa vụ trả cho ông số tiền gốc là 20.000.000 đồng và tính lãi 1%/tháng cho đến khi kết thúc vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay ông B yêu cầu chị N có nghĩa vụ trả số tiền vốn vay bằng 20.000.000 đồng, ông không yêu cầu tính lãi.

Tại bản tự khai ngày 22/11/2016 và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bị đơn chị Thạch Thị N trình bày: Chị thừa nhận có ký tên vào giấy biên nhận ngày 17/9/2014 do ông B viết sẵn, chị không có nhận tiền mà chỉ ký nhận thay cho mẹ chị. Chị không yêu cầu giám định chữ ký của chị trong biên nhận này. Cha của chị tên Thạch T, mẹ tên Thạch Thị Nh hiện sinh sống tại Campuchia không rõ địa chỉ.

Tại phiên tòa chị N thống nhất hoàn trả cho ông B số tiền vốn vay còn nợ bằng 20.000.000 đồng, không đồng ý trả lãi.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Thạch Thị N:

Tại phiên Tòa, nguyên đơn không yêu cầu tính lãi và chỉ yêu cầu bị đơn trả phần vốn vay là 20.000.000 đồng. Bị đơn cũng đồng ý trả số tiền trên cho nguyên đơn, nên đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận trên giữa nguyên đơn và bị đơn về số tiền vốn 20.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Đây là vụ án dân sự “Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản” được quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

[2]Về nội dung vụ án:

Tại phiên Tòa, ông Lê Văn B rút lại một phần yêu cầu về việc không yêu cầu chị Thạch Thị N trả lãi, chỉ yêu cầu chị N trả số tiền vốn là 20.000.000 đồng. Chị N cũng đồng ý trả tiền vốn 20.000.000 đồng cho ông B.

Xét thấy: Việc rút lại một phần đơn khởi kiện của ông Lê Văn B về phần lãi suất và hai bên thỏa thuận trả vốn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật, nên được Tòa án chấp nhận.

Chấp nhận đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn tại phiên tòa sơ thẩm.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 147, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 27 của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

1. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa ông Lê Văn B và chị Thạch Thị N:

- Chị Thạch Thị N có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Lê Văn B số tiền vốn vay là 20.000.000 đồng, ông Lê Văn B không yêu cầu tính lãi.

Khi án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Buộc chị Thạch Thị N phải chịu 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn ông Lê Văn B không phải chịu án phí, hoàn trả cho ông B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 615.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007523 ngày 04/10/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để nhờ Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiểu Cần ;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Long